

Số: 492/BC-UBND

Vạn Ninh, ngày 04 tháng 12 năm 2020

BÁO CÁO

Tình hình phát triển kinh tế trang trại nông nghiệp trên địa bàn huyện Vạn Ninh

Ủy ban nhân dân huyện Vạn Ninh nhận được Công văn số 3893/SNN-PTNT ngày 18/11/2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc triển khai Thông tư số 02/2020/TT-BNNPTNT quy định tiêu chí kinh tế trang trại (nhắc lần 1). UBND huyện Vạn Ninh báo cáo một số nội dung như sau:

1. Công tác triển khai Thông tư số 02/2020/TT-BNNPTNT:

Sau khi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Thông tư số 02/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/02/2020 Quy định về tiêu chí kinh tế trang trại, Ủy ban nhân dân huyện Vạn Ninh đã ban hành các văn bản triển khai thực hiện như sau:

- Công văn số 1282/UBND-KT ngày 12/5/2020 chỉ đạo các đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân liên quan cập nhật, triển khai thực hiện các quy định tại Thông tư số 02/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/02/2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Công văn số 3018/UBND-KT ngày 06/11/2020 về việc tăng cường quản lý nhà nước trong phát triển kinh tế trang trại trên địa bàn huyện Vạn Ninh;

- Công văn số 3084/UBND-KT ngày 16/11/2020 triển khai chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về đầu tư điện mặt trời tại các trang trại nông nghiệp.

2. Tình hình phát triển kinh tế trang trại nông nghiệp:

a) Số lượng trang trại:

Đến nay, toàn huyện có 14 trang trại đã thực hiện kê khai thông tin theo hướng dẫn tại Thông tư số 02/2020/TT-BNNPTNT (gồm có: 02 trang trại trồng trọt; 01 trang trại nuôi trồng thủy sản; 11 trang trại tổng hợp), trong đó:

- Số trang trại đang hoạt động là: 05 trang trại (gồm có 01 trang trại trồng trọt; 01 trang trại thủy sản và 03 trang trại tổng hợp);

- Số trang trại lập dự án và đang đầu tư là: 09 trang trại (gồm có 01 trang trại trồng trọt và 08 trang trại tổng hợp).

(Chi tiết theo Sổ theo dõi phát triển kinh tế trang trại
trên địa bàn huyện Vạn Ninh đính kèm)

Ngoài ra, trên địa bàn huyện có một số trại nuôi tôm công nghệ cao, trại chăn nuôi đang hoạt động nhưng chưa thực hiện kê khai thông tin hoặc chưa đáp ứng tiêu chí kinh tế trang trại theo quy định tại Thông tư số 02/2020/TT-BNNPTNT.

b) Tình hình hoạt động của các trang trại nông nghiệp:

- Hiện nay, đa phần trang trại đang hoạt động trên địa bàn huyện có quy mô tương đối khá và đã áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào trong sản xuất nên đem lại hiệu quả kinh tế cao, nhất là trang trại nuôi trồng thủy sản với hoạt động nuôi tôm ứng dụng công nghệ cao; đồng thời, hoạt động của các trang trại đã giải quyết việc làm cho một bộ phận lao động nông thôn, góp phần ổn định đời sống nhân dân.

- Tuy nhiên, hầu hết sản phẩm của các trang trại chưa có nhãn hiệu nên chưa thể trực tiếp cung cấp ra thị trường thực phẩm mà chỉ cung cấp nguyên liệu đầu vào cho các đơn vị sản xuất, chế biến, phân phối nông sản hoặc phân phối nhỏ lẻ; đồng thời, đa phần trang trại chưa có hợp đồng liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nên thị trường tiêu thụ chưa bền vững, giá cả bấp bênh.

c) Khó khăn, vướng mắc và đề xuất, kiến nghị:

- Tại Thông tư số 02/2020/TT-BNNPTNT đã quy định chi tiết về phân loại trang trại; tiêu chí xác định kinh tế trang trại; công tác theo dõi, thống kê và báo cáo về kinh tế trang trại của chính quyền địa phương; trách nhiệm của chủ trang trại và một số vấn đề liên quan. Tuy nhiên, chưa quy định về trách nhiệm kiểm tra, đánh giá, xác nhận Tiêu chí kinh tế trang trại theo tờ khai của chủ trang trại. Đề nghị cơ quan cấp trên hướng dẫn chi tiết về công tác kiểm tra, đánh giá, xác nhận tiêu chí kinh tế trang trại để tạo điều kiện cho các chủ trang trại tiếp cận các chính sách của Nhà nước về phát triển kinh tế trang trại.

- Ngoài ra, phần lớn trang trại trên địa bàn huyện đã và đang đăng ký chủ yếu là trang trại tổng hợp (*trang trại có xây dựng nhà nấp, chuồng trại và các công trình kiến trúc khác phục vụ hoạt động của trang trại*) và thực hiện trên thửa đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 01 loại đất (*đất trồng cây hàng năm, cây lâu năm hoặc đất rừng sản xuất...*). Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 1 Điều 10 của Luật Đất đai năm 2013, việc “*xây dựng nhà kính và các loại nhà khác phục vụ mục đích trồng trọt, kể cả các hình thức trồng trọt không trực tiếp trên đất; xây dựng chuồng trại chăn nuôi gia súc, gia cầm và các loại động vật khác được pháp luật cho phép; đất trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản cho mục đích học tập, nghiên cứu thí nghiệm; đất ương tạo cây giống, con giống và đất trồng hoa, cây cảnh*” chỉ thực hiện trên **nhóm đất**

nông nghiệp khác. Đề nghị cơ quan cấp trên hướng dẫn để địa phương và các chủ trang trại thực hiện tốt quy định về phát triển trang trại nông nghiệp phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, nhất là đúng mục đích sử dụng đất.

3. Tình hình trang trại nông nghiệp có hoạt động du lịch nông nghiệp nông thôn:

Đến nay, trên địa bàn huyện chưa có trang trại nông nghiệp có thực hiện các hoạt động du lịch nông nghiệp nông thôn.

Trên đây là báo cáo tình hình phát triển kinh tế trang trại trên địa bàn huyện Vạn Ninh././

Nơi nhận: (VBĐT)

- Sở Nông nghiệp và PTNT;
- Chi cục PTNT;
- Phòng Kinh tế;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



Lê Hồng Phương

2011 01 11 08:11
1011 01 11 08:11



SỐ THEO DÕI PHÁT TRIỂN KINH TẾ TRANG TRẠI TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN VẠN NINH

| TT | Tên chủ trang trại | Thông tin liên lạc | | | Loại trang trại | Tên các sản phẩm chính của trang trại | Tổng vốn đầu tư SXKD (triệu đồng) | Diện tích đất san xuất của trang trại (ha) | Giá trị sản xuất kê khai (triệu đồng/năm) | Số lao động thường xuyên của trang trại | Tình trạng | |
|----|--------------------|------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------------------------------------------|-----------------------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------------|-----------------------------------------|----------------|--------------------------|
| | | Địa chỉ trang trại | Điện thoại | Email (nếu có) | | | | | | | Đang hoạt động | Lập dự án và đang đầu tư |
| 1 | Nguyễn Tấn Dương | Quảng Phước, Vạn Lương | 0935 450 471 | | Trồng trọt | Xoài | 15.000 | 7,80 | 2.700 | 5 | x | |
| 2 | Hồ Thanh Quang | Quảng Phước, Vạn Lương | 088 666 8668 | | Tổng hợp | Xoài, gà | 10.000 | 2,20 | 800 | 5 | x | |
| 3 | Võ Thanh Dũng | Xuân Tây, Vạn Hưng | 0963 636 707 | dungvt.2710@gmail.com | Tổng hợp | Dừa, cò voi; bò, gà thịt | 4.000 | 2,10 | 2.600 | 5 | x | |
| 4 | Trần Bình Minh | Xuân Tây, Vạn Hưng | 0903 817 372 | trandinhminh62@yahoo.com | Tổng hợp | Kèo lai, tỏi, nấm sò, nấm rom, trùn quế, phân bón | 2.700 | 16,50 | 2.700 | 4 | x | |
| 5 | Lê Thị Hồng Vân | Xuân Tây, Vạn Hưng | 0905 440 099 | hongvan1957@gmail.com | Tổng hợp | Rau sạch, cò voi; bò giòng, gà thịt | 5.000 | 1,20 | 400 | 6 | | x |
| 6 | Phạm Thị Tường Vi | Xuân Tây, Vạn Hưng | 0903 954 999 | tuongvipham82@gmail.com | Trồng trọt | Cây đinh lăng dược liệu | 5.000 | 1,20 | 400 | 6 | | x |
| 7 | Hoàng Diệu Hương | Xuân Tây, Vạn Hưng | 0968 283 888 | | Tổng hợp | Gà; cây thuốc nam | 4.500 | 1,00 | - | 6 | | x |
| 8 | Phạm Túy Nga | Xuân Tây, Vạn Hưng | 0913 958 779 | | Tổng hợp | Gà; cây thuốc nam | 4.500 | 1,50 | - | 6 | | x |
| 9 | Nguyễn Văn Phương | Xuân Tây, Vạn Hưng | 0917 350 689 | | Tổng hợp | Gia cầm, gia súc; nấm, cây thuốc nam | 30.000 | 4,02 | - | 10 | | x |

| TT | Tên chủ trang trại | Thông tin liên lạc | | | Loại trang trại | Tên các sản phẩm chính của trang trại | Tổng vốn đầu tư SXKD (triệu đồng) | Diện tích đất sản xuất của trang trại (ha) | Giá trị sản xuất kê khai (triệu đồng/năm) | Số lao động thường xuyên của trang trại | Tình trạng | |
|-----------|--------------------|---------------------|--------------|-------------------------------|---------------------|-------------------------------------------------|-----------------------------------|--------------------------------------------|-------------------------------------------|-----------------------------------------|----------------|--------------------------|
| | | Địa chỉ trang trại | Điện thoại | Email (nếu có) | | | | | | | Đang hoạt động | Lập dự án và đang đầu tư |
| 10 | Lê Thị Lành | Xuân Tây, Vạn Hưng | 0963 919 222 | phanxuanhien.vn@gmail.com | Tổng hợp | Nấm, rau, gia súc, gia cầm | 4.000 | 1,30 | 533 | 5 | | X |
| 11 | Trần Đức Vinh | Xuân Tây, Vạn Hưng | 0913 109 889 | | Tổng hợp | Nấm (linh chi, bào ngư, nấm rom); giống gia cầm | 36.750 | 4,00 | - | 10 | | X |
| 12 | Nguyễn Thị Dư | Xuân Tư 2, Vạn Hưng | 0969 964 584 | ntd.c3htkhang@khanhhoa.edu.vn | Tổng hợp | Nấm, rau, phong lan; gia súc, gia cầm | 26.000 | 1,97 | 1.900 | 10 | | X |
| 13 | Nguyễn Thị Nhung | Xuân Đông, Vạn Hưng | 0919 566 615 | | Nuôi trồng thủy sản | Tôm thẻ chân trắng | 30.000 | 1,80 | 7.500 | 15 | X | |
| 14 | Hoàng Văn Khôi | Xuân Tây, Vạn Hưng | 0968 283 888 | | Tổng hợp | Gà; cây thuốc nam | 4.500 | 1,06 | - | 6 | | X |
| Tổng cộng | | | | | | | 181.950 | 47,65 | 19.533 | 99 | 5 | 9 |